TÒA ÁN NHÂN DÂN **HYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

N, ngày 20 tháng 12 năm 2023

Số: 69/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TLST-DS, ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Trần Văn P – Sinh năm: 1985 và bà Bùi Thị H – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: ông Bùi N - Sinh năm: 1970; địa chỉ: thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị T - Sinh năm 1963; địa chỉ: thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Bùi N và bà Phan Thị T có nghĩa vụ giao diện tích 505m^2 (Đất trồng cây lâu năm, nằm trong quy hoạch khu dân cư và được phép chuyển đổi mục đích sử dụng lên đất thổ cư), thuộc một phần thửa đất số 45 tờ bản đồ số 10a bản đồ địa chính xã P, đã chuyển nhượng theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 28/6/2023 cho vợ chồng ông Trần Văn P, bà Bùi Thị H được quyền sử dụng.

Vị trí đất được xác định theo trích lục số 2545 ngày 04/12/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai – Chi nhánh N cụ thể như sau: thửa đất 45a tờ bản đồ số 10a xã P, diện tích 505m^2 được xác định theo các điểm: 1-2-3-4-5, cự ly các cạnh như sau: 1-2: 12,44m; 2-3: 42,39m; 3-4: 4,06m; 4-5: 8,49m; 5-1: 43,60m

- Vợ chồng ông Bùi N và bà Phan Thị T có nghĩa vụ giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 358864 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 26/8/2019 cho vợ chồng ông Trần Văn P, bà Bùi Thị H để làm thủ tục đăng ký, kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về chi phí tố tụng: nguyên đơn ông Trần Văn P, bà Bùi Thị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng và không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về án phí: ông Trần Văn P tự nguyện chịu án phí sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000853 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn P 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kèm theo Quyết định là trích lục số 2545 ngày 04/12/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai – Chi nhánh N.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng